

KẾ HOẠCH
thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 26/8/2026
của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển thể dục, thể thao
thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 26/8/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển thể dục, thể thao thành phố Hải Phòng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 12-NQ/TU), Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hà Bắc ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU; tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, trường học, các thôn và Nhân dân đối với phát triển thể dục, thể thao.

2. Cụ thể hóa mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Thành ủy sát với điều kiện thực tế của xã; gắn phát triển thể dục, thể thao với xây dựng con người Hà Bắc phát triển toàn diện, xây dựng nông thôn mới, đời sống văn hóa ở khu dân cư, bảo vệ sức khỏe Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Việc tổ chức thực hiện phải có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nội dung công việc, thời gian, tiến độ, sản phẩm và trách nhiệm; sử dụng hiệu quả ngân sách, đất đai, cơ sở vật chất hiện có, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa; thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, kịp thời tháo gỡ khó khăn.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng trên địa bàn xã theo hướng rộng khắp, thiết thực, an toàn, bền vững; tạo điều kiện để mọi người dân lựa chọn ít nhất một môn thể thao phù hợp để tập luyện thường xuyên. Từng bước hoàn thiện và khai thác hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao từ xã đến thôn; nâng cao chất lượng giáo dục thể chất trong trường học, rèn luyện thể lực trong lực lượng vũ trang; phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu thể thao; huy động các nguồn lực xã hội tham gia phát triển thể dục, thể thao.

2. Chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

- Phần đầu có trên 45% dân số tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên; có trên 35% số hộ đạt tiêu chuẩn gia đình thể thao.

- Hằng năm tổ chức từ 8 đến 10 giải thể thao cấp xã; duy trì tổ chức từ 1 đến 2 giải thể thao định kỳ trở thành hoạt động truyền thống; tổ chức tốt Đại hội Thể dục thể thao, Hội khỏe Phù Đổng theo hướng dẫn của thành phố.

- Duy trì, nâng cao hiệu quả thiết chế văn hóa - thể thao cấp xã; phấn đấu ít nhất 70% thiết chế đáp ứng tiêu chí, tiêu chuẩn theo quy định. Mỗi thôn có ít nhất 01 thiết chế thể thao hoặc 01 điểm tập luyện thể dục, thể thao công cộng hoạt động thường xuyên, hiệu quả.

- Từng bước bảo đảm các trường học có điều kiện, trang thiết bị và không gian phù hợp phục vụ giáo dục thể chất; phấn đấu mỗi trường có nhà tập luyện thể dục, thể thao đa năng theo lộ trình và khả năng cân đối nguồn lực.

- 100% thôn, cơ quan, đơn vị, trường học duy trì hoặc thành lập câu lạc bộ, đội, nhóm thể thao phù hợp; chú trọng trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ, người khuyết tật và người lao động.

- Hằng năm rà soát, lựa chọn, bồi dưỡng học sinh, thanh thiếu niên có năng khiếu; tích cực tham gia các giải thể thao do thành phố và các cơ quan, đơn vị tổ chức.

3. Định hướng đến năm 2045

Duy trì phong trào thể dục, thể thao trở thành nhu cầu thường xuyên, nếp sống lành mạnh của Nhân dân; hệ thống thiết chế thể thao cơ sở được đầu tư đồng bộ, quản lý và khai thác hiệu quả; phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ, câu lạc bộ thể thao; tăng cường ứng dụng công nghệ số, xã hội hóa và gắn hoạt động thể thao với văn hóa, lễ hội, quảng bá hình ảnh địa phương.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền

Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 12-NQ/TU đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Đưa mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển thể dục, thể thao vào nghị quyết, chương trình công tác, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và từng giai đoạn; xác định kết quả thực hiện là một nội dung đánh giá trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu.

Tăng cường kiểm tra, giám sát; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các tập thể, cá nhân, câu lạc bộ, mô hình tiêu biểu; chấn chỉnh biểu hiện hình thức, sử dụng cơ sở vật chất không hiệu quả hoặc sai mục đích.

2. Phát triển thể dục, thể thao quần chúng

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng nông thôn mới. Xây dựng và nhân rộng các mô hình “Gia đình thể thao”, “Câu lạc bộ thể thao”, “Thôn khỏe”; khuyến khích mỗi người dân lựa chọn ít nhất một môn thể thao phù hợp để tập luyện hằng ngày.

Duy trì, phát triển các câu lạc bộ, đội, nhóm tại thôn, cơ quan, đơn vị, trường học; bảo tồn và phát huy các môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian. Hằng năm xây dựng lịch hoạt động, tổ chức các giải, ngày hội thể thao phù hợp; tăng cường phối hợp tổ chức hoạt động cho cán bộ, công chức, viên chức, nông dân, phụ nữ, thanh niên, cựu chiến binh, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật và lực lượng vũ trang.

Rà soát, bồi dưỡng lực lượng cộng tác viên, hướng dẫn viên thể thao cơ sở; phổ biến kiến thức, kỹ năng tập luyện an toàn, phù hợp lứa tuổi, giới tính và tình trạng sức khỏe; thực hiện tốt công tác y tế, an ninh, trật tự, phòng, chống tai nạn trong hoạt động thể thao.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và phát hiện năng khiếu

Các trường học thực hiện nghiêm chương trình giáo dục thể chất; tổ chức hiệu quả Hội khỏe Phù Đổng, câu lạc bộ và hoạt động thể thao ngoại khóa; quan tâm đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị. Thiết lập cơ chế phối hợp giữa nhà trường, gia đình, các câu lạc bộ để phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, tạo nguồn tham gia các giải thể thao cấp trên.

4. Rà soát, đầu tư và khai thác hiệu quả thiết chế thể thao

Rà soát hiện trạng quỹ đất, sân vận động, nhà văn hóa, sân chơi, điểm tập luyện, trang thiết bị tại xã, thôn, trường học; xác định nhu cầu, thứ tự ưu tiên, lộ trình đầu tư, sửa chữa, nâng cấp. Việc đề xuất đầu tư phải phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khả năng cân đối ngân sách và quy định của pháp luật; ưu tiên các địa bàn còn thiếu điểm tập luyện và công trình phục vụ đông người dân.

Xây dựng quy chế hoặc phương án quản lý, vận hành, liên kết khai thác các công trình hiện có; công khai thời gian, đối tượng sử dụng; tăng tần suất phục vụ cộng đồng, chống lãng phí tài sản công. Khuyến khích cơ quan, trường học, tổ chức, cá nhân tạo điều kiện cho cộng đồng sử dụng cơ sở tập luyện ngoài giờ trên nguyên tắc bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự và đúng quy định.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực

Tạo điều kiện để tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cá nhân đầu tư sân bãi, phòng tập, dụng cụ; tài trợ giải thể thao, hỗ trợ câu lạc bộ và vận động viên năng khiếu. Việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn tài trợ, đóng góp phải tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng quy định; không huy động quá sức dân, không thương mại hóa hoặc làm sai lệch mục đích của phong trào.

6. Nâng cao hiệu lực quản lý, ứng dụng công nghệ số

Rà soát, quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ thể thao theo thẩm quyền; tăng cường kiểm tra điều kiện an toàn, phòng cháy, chữa cháy, vệ sinh môi trường và việc sử dụng đất, tài sản công. Kiên quyết xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm.

Xây dựng cơ sở dữ liệu theo dõi người tập luyện thường xuyên, gia đình thể thao, câu lạc bộ, cộng tác viên, thiết chế và giải thể thao; đẩy mạnh truyền thông

trên hệ thống thông tin cơ sở và nền tảng số; công khai lịch hoạt động, hướng dẫn tập luyện và gương điển hình.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo phân cấp ngân sách, lồng ghép trong các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan và các nguồn xã hội hóa, tài trợ, đóng góp hợp pháp khác. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân xã

Chủ trì xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; rà soát, xác định số liệu nền năm 2026 và phân kỳ chỉ tiêu đến năm 2030; bố trí, lồng ghép nguồn lực; chỉ đạo các phòng, đơn vị, trường học và thôn tổ chức thực hiện. Hoàn thành kế hoạch và bộ số liệu nền trong quý IV năm 2026; xây dựng kế hoạch, lịch hoạt động thể thao hằng năm trước ngày 31/01; định kỳ báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Đảng ủy.

Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực, tham mưu theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp; phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan rà soát đất đai, cơ sở vật chất, nhu cầu đầu tư, phương án quản lý, khai thác thiết chế; tham mưu sơ kết vào năm 2028 và tổng kết vào năm 2030.

2. Hội đồng nhân dân xã

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền; giám sát việc bố trí, quản lý, sử dụng nguồn lực và kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch.

3. Ban Xây dựng Đảng

Chủ trì tham mưu tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 12-NQ/TU và Kế hoạch này; định hướng nội dung tuyên truyền, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận; phối hợp biểu dương, nhân rộng mô hình, điển hình; tham mưu đưa nội dung có liên quan vào công tác kiểm tra việc thực hiện nghị quyết ở tổ chức đảng, đảng viên.

4. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Tham mưu kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện khi cần thiết; kịp thời kiến nghị chấn chỉnh hạn chế, khuyết điểm.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia tập luyện; chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các câu lạc bộ, giải giao lưu phù hợp từng nhóm đối tượng; huy động nguồn lực xã hội hóa đúng quy định; giám sát việc thực hiện tại cơ sở.

6. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã

Duy trì phong trào rèn luyện thể lực, thể thao nghiệp vụ gắn với xây dựng lực lượng; phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cho các hoạt động, sự kiện thể thao trên địa bàn.

7. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, trường học và các thôn

Căn cứ Kế hoạch này cụ thể hóa vào chương trình công tác; rà soát nhu cầu, duy trì câu lạc bộ, đội, nhóm và điểm tập luyện; tổ chức hoạt động thiết thực, an toàn, tiết kiệm. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa bàn phụ trách.

8. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã

Theo phân công phụ trách địa bàn, lĩnh vực, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tháo gỡ khó khăn; kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy những vấn đề vượt thẩm quyền.

9. Văn phòng Đảng ủy

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; phối hợp tổng hợp, tham mưu đưa nội dung đánh giá kết quả thực hiện vào chương trình làm việc của Ban Thường vụ Đảng ủy. Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo 6 tháng trước ngày 10/6, báo cáo năm trước ngày 10/12 về Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy; báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Kế hoạch này được phổ biến đến các chi bộ, đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Văn phòng Đảng ủy) để xem xét, chỉ đạo.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Văn phòng Thành ủy;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- MTTQ VN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các đồng chí Đảng ủy viên;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Phạm Văn Hùng